

Ngày 31/03/2025	12,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-6.6%	-6.0%	-3.4%

2024	
ROE	10.5%
	+/- YoY ▼ 4.1%

Q1/25	
DT thuần	3.15
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 4.71 ▼ 59.9%
	YoY ▲ 1.19 ▲ 60.7%

2024	
DT thuần	83.8
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 16.2 ▼ 16.4%

Q1/25	
LN gộp	0.84
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 1.23 ▼ 59.3%
	YoY ▲ 0.33 ▲ 65.0%

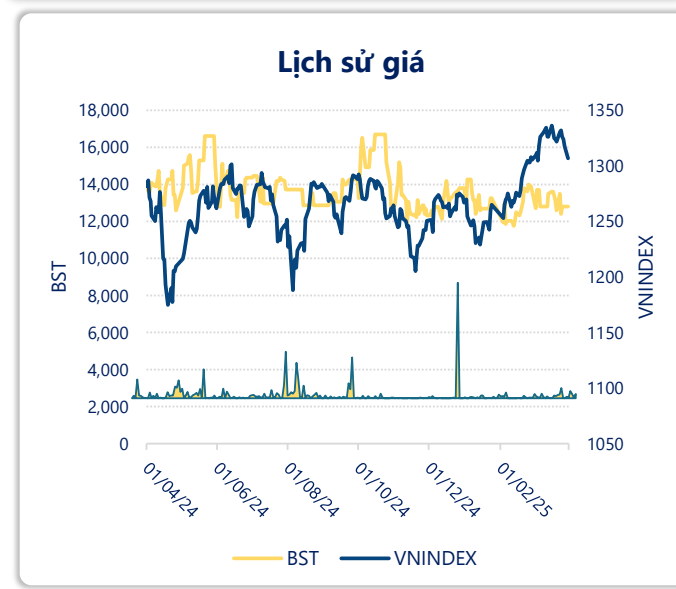
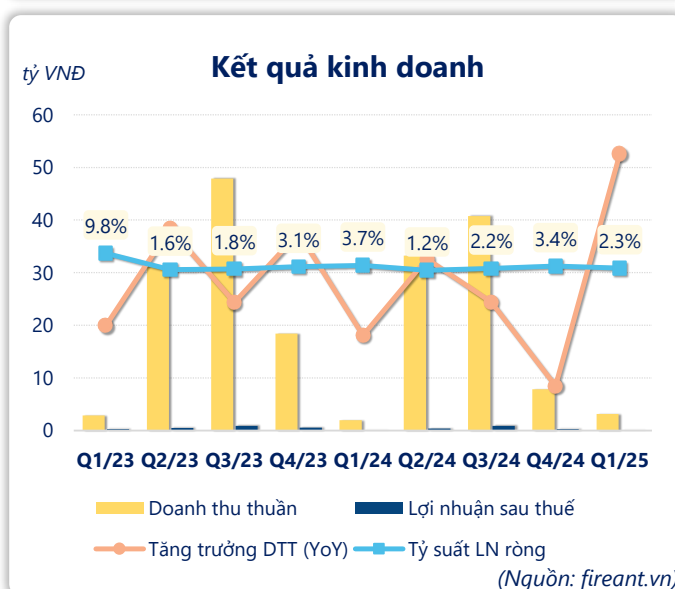
2024	
LN gộp	10.6
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 2.60 ▼ 19.5%

Q1/25	
LN thuần	0.10
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.05 ▼ 33.9%

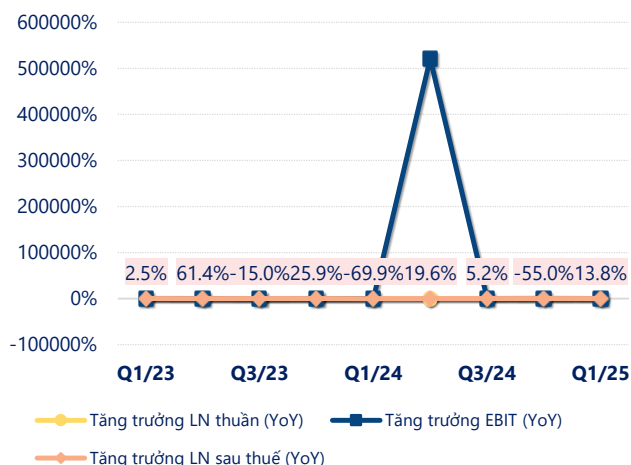
2024	
LN thuần	2.04
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.76 ▼ 27.2%

Q1/25	
LN sau thuế	0.07
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.20 ▼ 72.9%

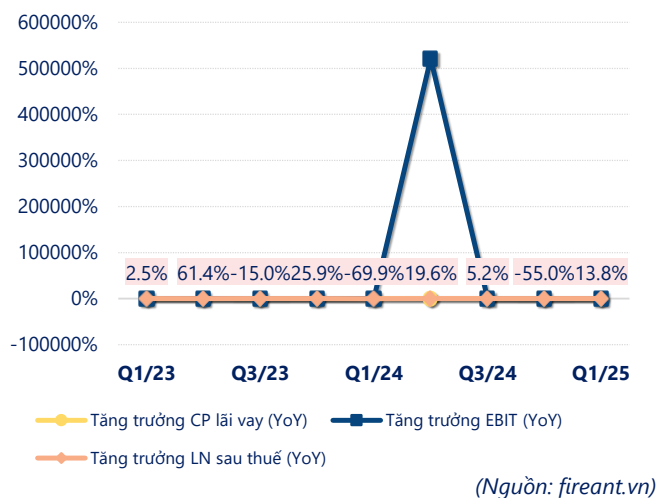
2024	
LN sau thuế	1.62
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 0.61 ▼ 27.2%



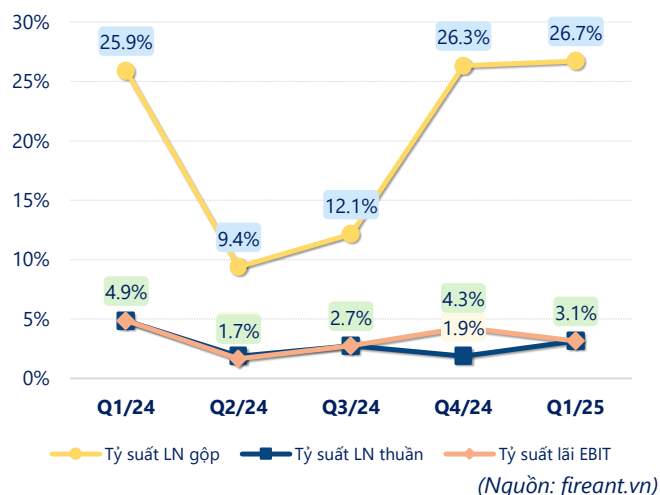
Tăng trưởng lợi nhuận



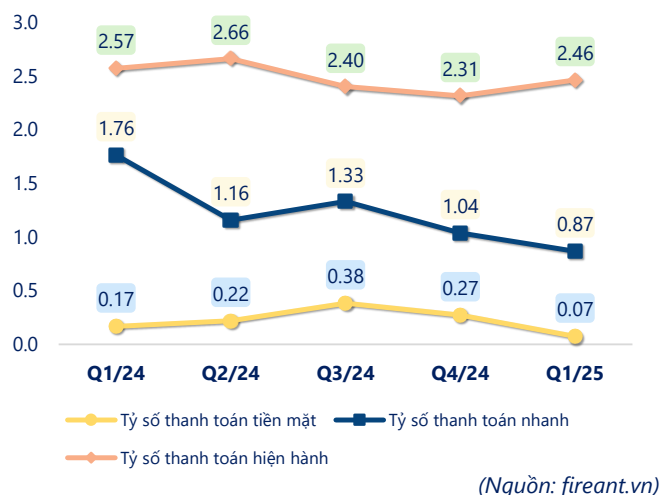
Tăng trưởng chi phí



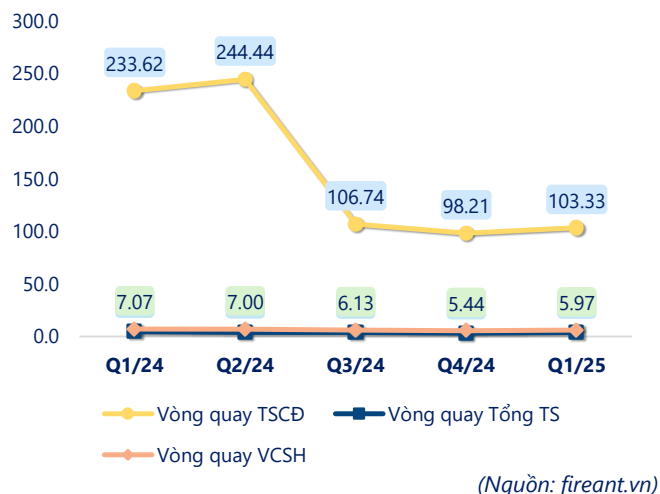
Tỷ suất lợi nhuận



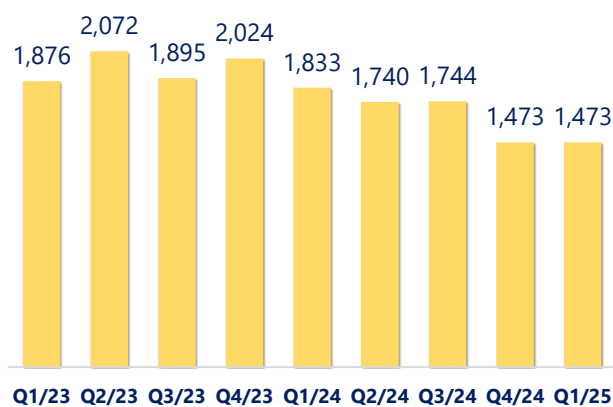
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	3.15	1.96	60.7%	83.8	100	-16.4%
Giá vốn hàng bán	2.31	1.46	58.1%	73.2	87.1	-15.9%
Lợi nhuận gộp	0.84	0.51	65.0%	10.6	13.2	-19.5%
Doanh thu HĐTC	0.07	0.23	-68.8%	1.01	1.49	-32.3%
Chi phí TC	0.01	0.02	-54.6%	0.08	0.08	-7.9%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0.49	0.40	23.3%	6.53	8.73	-25.3%
Chi phí QLDN	0.31	0.23	35.5%	3.01	3.10	-2.6%
LN thuần từ HĐKD	0.10	0.10	-0.9%	2.04	2.80	-27.2%
Lợi nhuận khác	0.00	0.00		0.06	0.01	414%
LN trước thuế	0.10	0.10	-0.9%	2.10	2.81	-25.2%
Lợi nhuận sau thuế	0.07	0.07	4.4%	1.62	2.23	-27.2%
LNST của CĐ cty mẹ	0.07	0.07	4.4%	1.62	2.23	-27.2%

(Nguồn: fireant.vn)

